

Số 403/QĐ-ĐHKT-KHCN

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao nhiệm vụ thực hiện đề tài NCKH cấp Trường,
biên soạn tài liệu giảng dạy, giáo trình,
và dịch tài liệu phục vụ giảng dạy năm 2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 181 - CP ngày 17/9/1969 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiến trúc;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-ĐHKT-KHCN ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội về việc ban hành “Quy định Công tác khoa học công nghệ Trường ĐH Kiến trúc HN”;

Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-ĐHKT-TCKT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội;

Căn cứ Kết luận của Chủ tịch Hội đồng xét duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường, sách phục vụ đào tạo và dịch tài liệu phục vụ giảng dạy năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kinh phí và giao nhiệm vụ thực hiện 11 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường, 29 giáo trình và tài liệu giảng dạy và 09 tài liệu dịch phục vụ giảng dạy (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao Phòng Khoa học Công nghệ, Phòng Tài chính - Kế toán, các đơn vị và cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà trường.

Điều 3. Phòng Khoa học Công nghệ, Phòng Tài chính Kế toán, các đơn vị và cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website;
- Lưu: VT, KHCN.



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. KTS. Lê Quân



DANH SÁCH BIÊN SOẠN GIÁO TRÌNH, TÀI LIỆU GIẢNG DẠY NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 403 /QĐ-ĐHKT-KHCN ngày 19 tháng 9 năm 2024)

STT	Tên sách	Phân loại	Chủ biên	Số trang dự kiến	Kinh phí
KHOA KỸ THUẬT HẠ TẦNG VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ					
1.	Sinh thái và môi trường đô thị	Giáo trình	ThS. Tạ Hồng Ánh	200	40,000,000
2.	Xử lý chất thải rắn	Giáo trình	PGS.TS. Nghiêm Vân Khanh	300	55,000,000
3.	Hướng dẫn đồ án xử lý ô nhiễm môi trường không khí	Sách hướng dẫn	ThS. Nguyễn Quốc Anh	150	30,000,000
4.	Thi công công trình cấp thoát nước	Giáo trình	TS. Nguyễn Thanh Phong	200	40,000,000
KHOA KIẾN TRÚC					
5.	Kỹ năng thuyết trình	Sách hướng dẫn	TS. Nguyễn Trần Liêm	100	25,000,000
6.	Công nghệ kiến trúc 1	Giáo trình	TS. Vũ Đức Hoàng	200	45,000,000
7.	Hình học họa hình & Vẽ kỹ thuật	Giáo trình	ThS. Lê Hương Giang	110	27,000,000
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ					
8.	Hành trình khám phá triết học Marx	Sách tham khảo	TS. Phan Thành Nhâm	300	40,000,000
9.	Sơ đồ hóa kiến thức và bài tập thực hành môn Tư tưởng Hồ Chí Minh	Sách hướng dẫn	ThS. Phạm Khánh Dư	300	40,000,000
KHOA QUẢN LÝ ĐÔ THỊ					
10.	Phân tích chính sách phát triển	Giáo trình	PGS.TS. Cù Thanh Thủy	250	50,000,000
11.	Bất động sản với phát triển đô thị bền vững	Giáo trình	TS. Nguyễn Thị Lan Phương	300	65,000,000
12.	Nhập môn Quản lý Bất động sản	Giáo trình	ThS. Bùi Quốc Thắng	200	40,000,000

Handwritten signature

KHOA QUY HOẠCH					
13.	Hướng dẫn đồ án quy hoạch đơn vị ở	Sách hướng dẫn	ThS. Vũ Hoàng Yến	60	18,000,000
14.	Hướng dẫn đồ án quy hoạch chung đô thị	Sách hướng dẫn	ThS. Đinh Văn Bình	60	18,000,000
15.	Hướng dẫn đồ án tổng hợp	Sách hướng dẫn	TS. Lê Xuân Hùng	60	18,000,000
KHOA THIẾT KẾ MỸ THUẬT					
16.	Sáng tác thời trang trẻ em	Giáo trình	ThS. Phạm Thị Mai Hoa	60	20,000,000
17.	Nhập môn Thiết kế đồ họa	Giáo trình	ThS. Nguyễn Cẩm Ly	100	25,000,000
18.	Xu hướng thiết kế đồ họa đương đại	Giáo trình	ThS. Trần Lê Văn	100	25,000,000
19.	Nhập môn chuyên ngành thời trang	Giáo trình	ThS. Nguyễn Thị Hồng	80	20,000,000
20.	Chất liệu và kỹ thuật trong điêu khắc	Giáo trình	ThS. Phạm Bảo Sơn	100	25,000,000
21.	Công nghệ và vật liệu mới trong điêu khắc	Giáo trình	ThS. Vũ Bình Minh	100	25,000,000
KHOA XÂY DỰNG					
22.	Cơ học cơ sở 1	Giáo trình	PGS.TS. Hoàng Văn Tùng	211	43,000,000
23.	Nhập môn kỹ thuật xây dựng	Giáo trình	PGS.TS. Chu Thị Bình	150	30,000,000
24.	Sức bền vật liệu phần 1	Giáo trình	PGS.TS. Vũ Thị Bích Quyên	200	40,000,000
25.	Nhập môn Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng	Giáo trình	PGS.TS. Nguyễn Duy Hiếu	200	40,000,000
26.	Kết cấu bê tông cốt thép. Phần 1: Những cấu kiện cơ bản	Giáo trình	PGS.TS. Phạm Phú Tình	250	50,000,000
27.	Hướng dẫn thiết kế công trình ngầm thi công bằng phương pháp đào hở	Sách hướng dẫn	TS. Nguyễn Ngọc Thanh	170	33,000,000

	VIỆN ĐÀO TẠO MỞ				
28.	Giáo dục thể chất 1	Giáo trình	TS. Dương Thanh Tùng	150	30,000,000
	VIỆN ĐÀO TẠO VÀ ỨNG DỤNG KHCN				
29.	Cấp nước chữa cháy	Sách tham khảo	TS. Phạm Văn Dương	180	30,000,000
	Tổng cộng:		987.000.000 <i>(Viết bằng chữ: Chín trăm tám mươi bảy triệu đồng chẵn)</i>		

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KIẾN TRÚC
PGS.TS.KTS. Lê Quân

PHÒNG KHCN

TS. Lê Thị Minh Phương



DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG THỰC HIỆN NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 403/QĐ-ĐHKT-KHCN ngày 19 tháng 9 năm 2024)

STT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
KHOA KỸ THUẬT HẠ TẦNG VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ				
1.	Nghiên cứu đổi mới nội dung học phần "Hệ thống hạ tầng kỹ thuật" cập nhật xu hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật mới	TS. Nguyễn Thị Lan Anh	26,000,000	
2.	Xây dựng cơ sở dữ liệu GIS cho học phần Bản đồ và hệ thống thông tin địa lý tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	ThS. Vũ Lê Ánh	31,000,000	Bộ Cơ sở dữ liệu GIS
KHOA QUẢN LÝ ĐÔ THỊ				
3.	Nghiên cứu giải pháp quản lý quy hoạch và kiến trúc cảnh quan trong không gian nông nghiệp đô thị nhằm bổ sung nội dung các học phần liên quan đến Quản lý quy hoạch, kiến trúc, cảnh quan tại trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	TS. Ngô Việt Hùng	26,000,000	
KHOA THIẾT KẾ MỸ THUẬT				
4.	Thực trạng và giải pháp đào tạo Thiết kế nhận diện thương hiệu trong ngành Thiết kế đồ họa tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	ThS. Dương Thị Vân	21,000,000	
KHOA XÂY DỰNG				
5.	Nghiên cứu đổi mới nội dung giảng dạy học phần “Đồ án Kết cấu bê tông cốt thép I”	PGS.TS. Chu Thị Bình	26,000,000	
PHÒNG ĐÀO TẠO				
6.	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quảng bá và tư vấn tuyển sinh đại học tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	ThS. Vũ Hồng Dương	26,000,000	
VIỆN CÔNG NGHỆ KIẾN TRÚC, XÂY DỰNG & ĐÔ THỊ				
7.	Nâng cao chất lượng phòng thí nghiệm phục vụ giảng dạy cho sinh viên và nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	TS. Nguyễn Trường Huy	21,000,000	

[Handwritten signature]

	VIỆN ĐÀO TẠO MỞ			
8.	Nghiên cứu cải tiến nội dung, chương trình các học phần GDTC cho sinh viên trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	TS. Dương Thanh Tùng	26,000,000	
9.	Khảo sát đặc trưng cấu trúc và tính chất quang của hệ vật liệu perovskite kép A_2BX_6 ($X=Cl, Br$) không chứa chì	TS. Hoàng Mạnh Hà	40,000,000	Có bài báo ISI
10.	Nghiên cứu cơ chế và động học của phản ứng oxy hóa hợp chất p-Toluidine bởi gốc tự do $^{\bullet}OH$ trong pha khí	ThS. Trần Hữu Hưng	40,000,000	Có bài báo ISI
	VIỆN ĐÀO TẠO VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ			
11.	Nghiên cứu áp dụng mô hình Urban Living Lab (thực nghiệm đô thị sống) trong đào tạo Kiến trúc sư tại ĐH Kiến trúc Hà Nội hướng tới hội nhập quốc tế.	TS. Nguyễn Thái Huyền	26,000,000	
	Tổng cộng:	309.000.000 <i>(Viết bằng chữ: Ba trăm linh chín triệu đồng chẵn)</i>		

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS.KTS. Lê Quân

PHÒNG KHCN

TS. Lê Thị Minh Phương

DANH SÁCH TÀI LIỆU DỊCH PHỤC VỤ GIẢNG DẠY THỰC HIỆN NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số: ~~403~~ QĐ-ĐHKT-KHCN ngày 19 tháng 09 năm 2024)

TT	Tên sách	Người dịch	Số trang dự kiến	Kinh phí dự kiến
	KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN			
1.	Fundamentals of Multimedia, Second Edition	TS. Bùi Hải Phong	400	60,000,000
2.	Virtual Reality	ThS. Nguyễn Mạnh Hùng	350	52,500,000
3.	Level Up! The Guide to Great video game design	ThS. Phạm Thị Thanh Mai	400	60,000,000
4.	Introduction to Machine Learning, Third Edition	ThS. Nguyễn Thị Huệ	500	75,000,000
5.	Java Web Services	ThS. Nguyễn Hồng Thanh	500	75,000,000
	KHOA NỘI THẤT			
6.	World Styles from Classical to Contemporary	ThS. Trần Ngọc Thanh Trang	350	52,500,000
	KHOA THIẾT KẾ MỸ THUẬT			
7.	The Practice of Public Art	ThS. Nguyễn Hữu Tùng	272	40,800,000
	VIỆN CÔNG NGHỆ KIẾN TRÚC, XÂY DỰNG VÀ ĐÔ THỊ			
8.	Handbook of Green Building Design and Construction	PGS.TS. Vũ Thị Bích Quyên	1034	155,100,000
	VIỆN ĐÀO TẠO VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ			
9.	Materials for Architects and Builders, Routledge, 6th Edition, 2019	TS. Lê Chiến Thắng	536	80,400,000
	Tổng cộng:	651.300.000 (Viết bằng chữ: Sáu trăm năm mươi một triệu ba trăm nghìn đồng chẵn)		

Hà Nội, ngày tháng năm 2024
PHÒNG KHCN


PGS.TS.KTS. Lê Quân


TS. Lê Thị Minh Phương